

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI AN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HS-ST

Ngày: 27-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI AN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Nam

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quý Hòa;

Ông Nguyễn Thành Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Mơ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài An, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài An, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài An, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 306/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Minh K; tên gọi khác: Không; sinh ngày 03 tháng 12 năm 1992 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài An, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trần Văn T và bà Đặng Thị L; vợ: Trần Thị Thanh T và 01 con (sinh năm 2017); tiền sự: Không; tiền án: Có 03 tiền án: ngày 17/3/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 27/5/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 30/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài An xử phạt 18 tháng tù về tội

“ Trốn khỏi nơi giam”. Tổng hợp hình phạt chung của 03 bản án là 03 năm 03 tháng tù; bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 30/4/2014. Tuy nhiên, Trần Minh K chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung. Bị cáo Trần Minh K bị tạm giữ từ ngày 22/6/2022, đến ngày 25/6/2022 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Trần Đình T, sinh năm 1989;

Chức vụ: Phó Trưởng Công an xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân.

Nơi cư trú: thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có mặt.

2. Phan C, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có mặt.

3. Phương Duy V, sinh năm 2007;

Nơi cư trú: thôn S xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

4. Nguyễn Thị L, sinh năm 1954;

Nơi cư trú: thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

5. Lê Thị T, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Phan Ngọc T, sinh năm 1989;

Chức vụ: Dân quân tự vệ xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân;

Nơi cư trú: Thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có mặt.

2. Võ Xuân Q, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: Thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

3. Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1985;

Nơi cư trú Thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

4. Trần Ngọc H, sinh năm 2007;

Nơi cư trú: Thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

5. Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

6. Nguyễn Thị L, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

7. Lê Thị Ph, sinh năm 1973;

Nơi cư trú: Thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

8. Nguyễn Đình L, sinh năm 2008;

Nơi cư trú: thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Đại diện gia đình bị cáo: Đặng Thị L, sinh năm 1965;

Nơi cư trú: Thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Đình L: Nguyễn Văn B, sinh năm 1968;

Nơi cư trú: Thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của Trần Ngọc H: Kiều Thị Tr, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của Phương Duy V: Đặng Thị G, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: Thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 21/6/2022, Huỳnh Nhật P (sinh năm 2006 ở thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân) từ nhà điều khiển xe mô tô đi đến nhà Nguyễn Thị Hồng Th. Trên đường đi, P gặp Trần Minh K đang cầm 01 con dao dài 32cm lớn tiếng hăm dọa và đòi chém nên P điều khiển xe bỏ chạy thì va chạm với xe đạp điện do Nguyễn Đình L (sinh năm 2008) điều khiển đi cùng chiều gây tai nạn. Ngay sau khi sự việc xảy ra, Võ Xuân Q là Trưởng thôn S, xã Ân Nghĩa gọi điện báo cho Công an xã Ân Nghĩa đến để giải quyết vụ việc. Lúc này, Trần Minh K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60B8 – 006.83 cầm theo con dao đi về hướng thôn S, xã Ân Nghĩa, trên đường đi K gặp Phan C (sinh năm 1986) điều khiển xe mô tô chở phía sau Nguyễn Văn Tr (sinh năm 1993) cùng trú tại thôn N, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân nên K cho xe mô tô áp sát và dùng dao chém vào vai trái của C gây thương tích. Sau khi chém C, K tiếp tục điều khiển xe đi một đoạn thì gặp Trần Ngọc H (sinh năm 2007) điều khiển xe đạp điện chở theo Phương Duy Vu (sinh năm 2007) cùng trú tại thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân đi cùng chiều. K điều khiển xe mô tô áp sát và dùng dao chém 01 cái vào đầu gối trái của Phương Duy V gây thương tích. Sau khi gây thương tích cho V, K điều khiển xe đi một đoạn thì gặp Nguyễn Thị L (sinh năm 1988) chở theo Nguyễn Thị L (sinh năm 1954) cùng trú tại thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân đi cùng chiều, K đến dùng dao chém vào vùng thắt lưng trái của Nguyễn Thị L gây thương tích. Sau khi tiếp nhận tin báo, Tổ công tác gồm ông Trần Đình T, Phó trưởng Công an xã và ông Phan Ngọc T, Dân quân thường trực xã Ân Nghĩa, điều khiển xe mô tô công vụ biển kiểm soát 77B9 – 000.24 đến hiện trường để giải quyết vụ việc. Lúc này, Tổ công tác đang làm việc, K nhìn thấy nên cầm dao chạy đến rượt đuổi ông Trần Đình T. Ông T chạy được một đoạn thì bị vấp ngã, K xông đến dùng dao chém liên tiếp 04 nhát nhưng ông T đã né tránh được. Thấy vậy, ông Phan Ngọc T đến khống chế và tước con dao trên tay K; K tung người bỏ chạy đến vị trí xe mô tô công vụ biển kiểm soát 77B9 – 000.24 dùng chân đạp ngã xe xuống đường; đồng thời, K nhặt một đoạn cây gỗ tròn, dài 66,5cm, đường kính 6cm đến trước nhà ông Võ Xuân Q lớn tiếng hăm dọa. Lúc này, Lê Thị Th (sinh năm 1981 ở thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94D1 – 388.85 đi đến nhìn thấy K cầm cây gỗ nên hoảng sợ dựng xe mô tô sát lề đường rồi bỏ chạy. K dùng cây gỗ đập phá làm hư hỏng một số bộ phận xe mô tô biển kiểm soát 94D1 – 388.85.

Hậu quả: Phan C, Phương Duy V, Nguyễn Thị L và Trần Đình T bị thương tích nhẹ, không nhập viện điều trị và có đơn xin từ chối giám định thương tích, bà Th không yêu cầu bồi thường thiệt hại, xe mô tô biển kiểm soát 94D1 – 388.85 bị hư hỏng.

Tang vật tạm giữ: 01 xe mô tô kiểm soát 94D1 – 388.85; 01 con dao dài 32cm, lưỡi bằng kim loại dài 21cm, bản rộng 5cm, cán bằng gỗ tròn dài 11cm, đường đường 2,5cm; 01 khúc gỗ trụ tròn dài 66,5cm, đường kính 6cm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Ân đã tiến hành xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 94D1 – 388.85 cho chủ sở hữu hợp pháp.

Ngày 11/7/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoài Ân, kết luận: 01 xe mô tô biển kiểm soát 94D1 – 388.85 bị hư hỏng một số bộ phận có giá trị 450.000 đồng.

Ngày 24/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân tiến hành Trưng cầu giám định đối với Trần Minh K để xác định tình trạng tâm thần. Ngày 21/7/2022 Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận: Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại:

- Về y học: Trạng thái loạn thần di chứng do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.7).

- Về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Bản Cáo trạng số 38/CT-VKSHA ngày 15/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Trần Minh K về các tội: “Chống người thi hành công vụ” theo điểm đ khoản 2 Điều 330 và tội “Gây rối trật tự công cộng” theo các điểm b, e khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Minh K phạm các tội “Chống người thi hành công vụ” và “Gây rối trật tự công cộng”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 330; các điểm b, e khoản 2 Điều 318, điểm q khoản 1 Điều 51, Điều 55 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Minh K với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” và mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung của 02 tội, được trừ vào thời gian tạm giữ (03 ngày) từ ngày 22/6/2022 đến ngày 25/6/2022.

Về bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm: Không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 con dao kích thước dài 32cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, bản rộng 05cm không có mũi nhọn, cán bằng gỗ tròn dài 11cm, đường kính 2,5cm. 01 khúc gỗ trụ tròn có chiều dài 66,5cm, đường kính 06cm.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cho rằng bị oan và từ chối nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, mặc dù Trần Minh K không thừa nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân đã truy tố và cho rằng bị oan, nhưng căn cứ vào lời khai và thương tích, tài sản bị thiệt hại của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 21/6/2022 tại thôn S, xã Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; Trần Minh K đã có hành vi cầm dao rượt đuổi Huỳnh Nhật P đang điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường dẫn đến va chạm giao thông với Nguyễn Đình L; sau đó K điều khiển xe mô tô, trên đường đi gặp những người đang lưu thông cùng chiều, K đã dùng dao chém Phan C, Phương Duy V và Nguyễn Thị L gây thương tích. Nhận được tin báo về hành vi của Trần Minh K, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ân Nghĩa đã cử Tổ công tác, gồm ông Trần Đình T là Phó Trưởng Công an xã mặc trang phục Công an nhân dân và ông Phan Ngọc T là Dân quân Thường trực xã Ân Nghĩa mặc trang phục Dân quân đi đến hiện trường làm nhiệm vụ, giải quyết vụ việc. Khi thấy Tổ công tác thì K cầm dao chạy đến có hành vi đe dọa, dùng dao chém ông T, dùng chân đạp ngã xe mô tô của Tổ công tác, sau đó đến trước nhà ông Võ Xuân Q, Trưởng thôn S lớn tiếng đe dọa chém ông Q và đập phá, gây hư hỏng xe mô tô của bà Lê Thị T gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại khu dân cư nên đã đủ chứng cứ để xác định Trần Minh K đã phạm tội: “Chống người thi hành công vụ” và tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo Trần Minh K đã có tiền án thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới là tái phạm nguy hiểm; khi thực hiện hành vi “gây rối trật tự công cộng”, bị cáo đã dùng con dao là hung khí nguy hiểm nên

đã phạm vào quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 330 và các điểm b, e khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, do đó lời kêu oan của Trần Minh K cho rằng “vào đêm ngày 21/6/2022 bị cáo chỉ ở nhà, không thấy có lực lượng Công an đến làm việc và không thực hiện hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân đã truy tố” là không có cơ sở để Hội đồng xét xử giải quyết.

[3] Hành vi phạm tội nêu trên của Trần Minh K là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo, xâm phạm trực tiếp đến hoạt động của người có thẩm quyền đang thi hành nhiệm vụ, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại khu dân cư, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân; bị cáo có nhân thân xấu, đã có 03 tiền án nhưng bị cáo không có ý thức học tập và tự rèn luyện để trở thành công dân tốt mà vẫn chững nào, tật ấy, tiếp tục tái phạm nên cần phải lên một mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y về tâm thần số 1364/KLGD ngày 21/7/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung đã kết luận: Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án và thời điểm hiện tại Trần Minh K bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Do đó, cần áp dụng tình tiết “Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình” quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt.

[5] Về hành vi của Trần Minh K dùng dao gây thương tích cho Phan C, Phương Duy V, Nguyễn Thị L và Trần Đình T là có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích”. Tuy nhiên, Phan C, Phương Duy V, Nguyễn Thị L và Trần Đình T chỉ bị thương tích nhẹ, không nhập viện để điều trị, tự nguyện từ chối giám định thương tích nên không có căn cứ để xử lý Trần Minh K về tội “Cố ý gây thương tích”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Hoài Ân để xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với hành vi Trần Minh K dùng cây gỗ đập phá gây hư hỏng một số bộ phận xe mô tô của bà Lê Thị T là có dấu hiệu của tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tuy nhiên, kết quả giám định tài sản bị thiệt hại có giá trị 450.000 đồng là chưa đủ định lượng và không thuộc một trong các điểm từ điểm a đến điểm đ khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Do đó, không đủ cơ sở để xử lý về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” đối với bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Hoài Ân để xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 con dao kích thước dài 32cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, bản rộng 05cm không có mũi nhọn, cán bằng gỗ tròn dài 11cm, đường kính 2,5cm. 01 khúc gỗ trụ tròn có chiều dài 66,5cm, đường kính 06cm (theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 22/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân) là hung khí bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Trần Minh K gây thương tích cho Phan C, Phương Duy V, Nguyễn Thị L, Trần Đình T và đập phá làm hư hỏng tài sản của bà Lê Thị T, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Phan C, Phương Duy V, Nguyễn Thị L, Trần Đình T và Lê Thị T tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đã gây ra nên Tòa miễn xét.

[9] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Trần Minh K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 330; điểm b, e khoản 2 Điều 318; điểm q khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106, Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Minh K phạm tội “Chống người thi hành công vụ” và tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Trần Minh K 02 (hai) năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ” và 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc Trần Minh K phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/6/2022 đến ngày 25/6/2022.

3. Về bồi thường thiệt hại: Không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao kích thước dài 32cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, bản rộng 05cm không có mũi nhọn, cán bằng gỗ tròn dài 11cm, đường kính 2,5cm. 01 khúc gỗ trụ tròn có chiều dài 66,5cm, đường kính 06cm (theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 22/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân).

5. Về án phí: Bị cáo Trần Minh K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Hoài Ân;
- Cơ quan THAHS CA huyện Hoài Ân;
- Chi cục THADS huyện Hoài Ân;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Nam

